

Số: 80/KH-THPTCNH

Nghĩa Hưng, ngày 13 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Tổ chức dạy thêm, học thêm năm học 2020 – 2021

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

1. Căn cứ pháp lý:

- Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định về dạy thêm học thêm (DTHT);
- Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ GDĐT về việc công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về dạy thêm học thêm;
- Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;
- Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định;
- Quyết định số 30/2019/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh Nam Định về việc bãi bỏ một số điều của Quy định về DTHT trên địa bàn tỉnh Nam Định ban hành kèm theo quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 14/9/2018;
- Công văn số 1291/SGDĐT ngày 10/10/2019 về việc hướng dẫn thực hiện quy định dạy thêm, học thêm từ năm học 2019-2020;
- Các văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021.

2. Căn cứ tình hình thực tiễn

- Chất lượng giáo dục của nhà trường trong năm học qua đã có sự khởi sắc: Như tỷ lệ HS đỗ TN THPT là 100%, HS lên lớp thẳng là 99,29% , sau thi lại là 99,9%; HS thi TNTHPT có điểm TB khá cao (xếp thứ 13/46 trường THPT toàn tỉnh), điểm cao trong tổ hợp xét tuyển ĐH tăng nhiều so năm học trước (trên 27,0 điểm có 17 học sinh – trong đó có 02 hs từ 28,0; trên 26,0 – dưới 27,0 điểm: 24HS);

- Nguyên vọng của phụ huynh và học sinh là mong muốn được Nhà trường tổ chức dạy thêm trong nhà trường để HS được củng cố nâng cao kiến thức và việc quản lý HS được nề nếp, ngoài giờ học chính khóa HS được tham gia vào hoạt động bổ ích tại trường.

II. Mục tiêu:

- Nâng cao chất lượng đồng đều toàn trường , có trú trọng tính đối tượng để dạy phân hóa đạt tỷ lệ cao cả đỗ TN THPT, điểm cao thi HSG và điểm nâng điểm trung bình thi TN THPT; xét tuyển ĐH.

- Phụ đạo, củng cố kiến thức cơ bản, rèn kỹ năng làm bài ở mức độ biết hiểu cho nhóm học sinh yếu để đảm bảo đỗ TN THPT đạt 100%

- Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, rèn kỹ năng tư duy cao cho học sinh khá giỏi để nâng cao chất lượng mũi nhọn đội tuyển học sinh giỏi và học sinh đạt điểm cao (trên 27,0 điểm tổ hợp thi ĐH) trong kỳ thi TN THPT 2021.

- Củng cố kiến thức cơ bản, nâng cao phù hợp cho nhóm học sinh tốp giữa để nâng cao điểm trung bình thi TN THPT tạo cơ hội cao cho học sinh trong xét tuyển ĐH - CĐ.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ và tinh thần trách nhiệm chung của tất cả các thành viên trong cơ quan với sứ mệnh của Nhà trường.

- Giữ vững và duy trì nề nếp, kỷ cương của học sinh khi đến trường, giáo dục học sinh ý thức phân đấu vươn lên trong tu dưỡng và học tập trong suốt năm học.

III. Giải pháp:

1/ Căn cứ vào Các công văn Hướng dẫn về Dạy thêm – Học thêm của các cấp và nguyên vọng của học sinh, phụ huynh học sinh, Nhà trường xây dựng kế hoạch chi tiết về DT-HT và trình với Sở GD&ĐT để xin phép tổ chức DT-HT.

2/ Học sinh có nguyên vọng học thêm và Giáo viên có nguyên vọng dạy thêm phải viết đơn xin học thêm (có chữ ký của PHHS) và đơn xin dạy thêm.

3/ Hiệu trưởng tiếp nhận đơn của HS, căn cứ nguyên vọng và năng lực của học sinh tổ chức phân loại hình lớp (theo tổ hợp tự chọn môn học cho mỗi khối lớp), phân công giáo viên phụ trách và giáo viên dạy thêm cho mỗi loại hình lớp.

4/ Hiệu trưởng tổ chức xét duyệt danh sách GV dạy thêm, phân công giáo viên dạy thêm phù hợp với từng loại hình lớp học.

5/ Thành lập BQL DT-HT, phân công phân nhiệm, lên kế hoạch giảng dạy (Số đợt dạy, thời lượng dạy mỗi đợt, môn dạy, số tiết dạy, thời khóa biểu) và kế hoạch kiểm tra, đánh giá, thu chi minh bạch.

6/ Bàn bạc dân chủ thống nhất quy chế tổ chức quản lý và thu chi trong DT –HT, phân công nhiệm vụ và trách nhiệm rõ ràng của từng thành viên tập thể có gắn với tiêu chí đánh giá thi đua.

7/ Chỉ đạo dạy phân hóa theo đối tượng học sinh, đặc biệt phân hóa sâu ở lớp 12 bám theo tổ hợp môn HS chọn thi TN THPT và xét tuyển ĐH.

7.1 Dạy củng cố và nâng cao kiến thức cơ bản

- Nội dung giảng dạy: Củng cố, khắc sâu kiến thức cơ bản, kiến thức trọng tâm học sinh đã được học ở giờ chính khoá, từ đó có sự nâng cao kiến thức một cách phù hợp với trình độ của học sinh.

- Đối tượng học tập: Học sinh lớp 10,11.

- Phương thức tổ chức: Nhà trường tổ chức học tập theo từng lớp chính khoá. Các bộ môn dạy:

+ Khối 11 có 09 bộ môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, GDCD;

+ Khối 10 có 09 bộ môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử, Địa lý, GDCD;

+ Thời khóa biểu học tập: Buổi chiều các ngày thứ 3,4,5,6 hàng tuần.

7.2. Dạy ôn thi Tốt nghiệp trung học phổ thông :

- Nội dung giảng dạy: Củng cố, nâng cao kiến thức, hướng dẫn kỹ năng đề HS có hệ thống kiến thức vững chắc đáp ứng được yêu cầu của kỳ thi TN THPT , đối với những HS có nguyện vọng xét tuyển ĐH-CD có thể giải được đề thi ở các cấp độ hiểu và vận dụng để đạt điểm cao.

- Đối tượng giảng dạy: Toàn thể học sinh khối 12, năm học 2020 – 2021.

- Phương thức tổ chức: Học sinh đăng ký tổ hợp chọn thi TN THPT và tổ hợp xét tuyển ĐH, nhà trường xếp lớp theo tổ hợp tự chọn của học sinh và sắp xếp giáo viên có năng lực, kinh nghiệm để giảng dạy.

- Thời khóa biểu: Căn cứ và nguyện vọng xét thi TN THPT và TS đại học để xếp TKB cho mỗi lớp học theo hướng phân hóa và học vào 4 buổi chiều thứ 3,4,5,6 hàng tuần.

- Thời điểm tổ chức: Từ 14/9/2020 đến 20 tháng 6 năm 2021 (Dự kiến 5 đợt)

8/ Phân công và quy định rõ trách nhiệm của các cá nhân có liên quan:

8.1. Đối với Hiệu trưởng

- Trên cơ sở đơn xin học thêm của học sinh và đơn xin dạy thêm của giáo viên, nhà trường tổ chức lớp dạy thêm; được sự cho phép của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định. Hiệu trưởng chỉ đạo cho các phó Hiệu trưởng lên kế hoạch tổ chức dạy thêm chi tiết, phân công giáo viên dạy, bố trí thời khóa biểu cho giáo viên, phòng lớp và cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy, phân công việc kiểm tra, giám sát việc dạy thêm, học thêm.

- Chịu trách nhiệm quản lý chung về thời gian, số tiết, nội dung, kinh phí...theo quy định tại Quyết định số 22/2013/QĐ – UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh Nam Định về việc ban hành quy định việc dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Nam Định; Công văn số 1399/SGDDĐT – GDTrH ngày 10/10/2018 về việc hướng dẫn thực hiện quy định dạy thêm, học thêm từ năm học 2018-2019.

- Phân công chuyên môn và thời khóa biểu mỗi đợt, niêm yết ở phòng chuyên môn và bảng công khai của nhà trường.

- Chỉ đạo bộ phận Tài vụ nhà trường lên phương án thu học phí theo từng tháng. Các khoản thu, chi được thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước và Hướng dẫn số 1399/SGDDĐT – GDTrH ngày 10/10/2018 về việc hướng dẫn thực hiện quy định dạy thêm, học thêm từ năm học 2018-2019.

8.2. Đối với giáo viên

- Lập kế hoạch chi tiết môn dạy, lớp dạy trên cơ sở kế hoạch của nhóm chuyên môn đã được nhà trường phê duyệt.

- Có cam kết và chấp hành nghiêm túc quy chế, nề nếp chuyên môn theo thời khóa biểu được phân công.

- Đánh giá, báo cáo tình hình học tập của học sinh và đề xuất các giải pháp thực hiện với Ban giám hiệu.

8.3. Đối với học sinh, cha mẹ học sinh

- Tìm hiểu, nghiên cứu kỹ xem có khả năng học tập của con em, làm đơn xin học thêm theo tổ hợp chọn thi TN THPT.

- Chấp hành nghiêm các nội quy, quy định của nhà trường.

- Theo dõi quá trình học tập của con mình. Phản ánh kịp thời các yêu cầu, ý kiến với Ban giám hiệu.

IV. Nội dung chi tiết:

1. Đối tượng học thêm

TT	Khối	Số lớp	Số học sinh	Nội dung (củng cố, nâng cao kiến thức/Ôn thi THPTQG/Tuyển sinh)	Ghi chú
1	10	10	371	Củng cố, nâng cao kiến thức	
2	11	10	376	Củng cố, nâng cao kiến thức	
3	12	10	387	Củng cố, nâng cao kiến thức	
	Tổng		1134		

2. Danh sách giáo viên dạy thêm

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ sư phạm	Chuyên ngành	Số điện thoại
1	Nguyễn Đức Thọ	06/02/1966	Đại học	SP Hóa học	0984988135
2	Nguyễn Thị Mến	08/06/1973	Đại học	SP Hóa học	0976081823
3	Trần Mạnh Hùng	31/08/1975	Đại học	SP Địa lý	0947176871
4	Đoàn T Thanh Bình	04/11/1975	Thạc sỹ	SP Ngữ văn	0947630522
5	Phạm T Thanh Nhân	24/11/1978	Đại học	SP Ngữ văn	0946792821
6	Nguyễn Thị Huyền	01/09/1980	Đại học	SP Ngữ văn	0368081031
7	Nguyễn Thị Lý	12/03/1982	Đại học	SP Ngữ văn	0989262434
8	Trần Thị Kim	20/10/1983	Đại học	SP Ngữ văn	0984142855
9	Nguyễn Anh Dinh	22/03/1985	Thạc sỹ	SP Ngữ văn	0904237579
10	Trần Thị Ngọc Lan	13/11/1986	Đại học	SP Ngữ văn	0348645268
11	Trần Văn Công	20/10/1984	Thạc sỹ	SP Ngữ văn	0977081625
12	Nguyễn Thị Nguyệt	26/09/1977	Đại học	SP Địa lí	01244012883
13	Nguyễn T Thu Thùy	17/9/1989	Đại học	SP Địa lí	0904237579
14	Nguyễn Văn Bằng	22/01/1978	Đại học	SP Toán	0916542797
15	Nguyễn Văn Kỳ	04/11/1983	Đại học	SP Toán	0989166959
16	Ngô Thị Tâm	09/11/1983	Đại học	SP Toán	0982033583

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ sư phạm	Chuyên ngành	Số điện thoại
17	Phạm Văn Phi	07/01/1984	Thạc sỹ	SP Toán	0977720478
18	Nguyễn Thị Quyết	06/07/1986	Đại học	SP Toán	0974085998
19	Lưu Thị Hảo	09/09/1988	Thạc sỹ	SP Toán	0384790988
20	Nguyễn Văn Hiền	16/09/1989	Đại học	SP Toán	0383695546
21	Phạm Thị Lý	05/08/1992	Đại học	SP Toán	0973250123
22	Nguyễn Thị Thu	27/03/1971	Đại học	SP Vật lý	0942321998
23	Lê Ngọc Giáp	10/06/1982	Đại học	SP Vật lý	0983836906
24	Phạm Thanh Cường	30/06/1985	Đại học	SP Vật lý	0943061363
25	Hoàng T Hoài Linh	27/09/1991	Đại học	SP Vật lý	0374671817
26	Vũ Hoài Thương	18/01/1993	Thạc sỹ	SP Vật lý	0349565457
27	Vũ Thị Thủy	15/10/1984	Đại học	SP Hóa học	0342062635
28	Ninh Thị Thuận	05/06/1988	Thạc sỹ	SP Hóa học	0386954716
29	Trần Thị Phương	23/11/1988	Thạc sỹ	SP Hóa học	0379105555
30	Nguyễn Thị Hòa	16/10/1992	Đại học	SP Hóa học	0363583996
31	Trịnh Thị Xuân	05/02/1993	Đại học	SP Hóa học	0384568057
32	Trịnh Quyết Thắng	09/6/1983	Thạc sỹ	SP Hóa học	0912874642
33	Lê Ngọc Long	05/08/1976	Đại học	SP Sinh học	0976855019
34	Văn Thúy Hương	30/08/1976	Đại học	SP Sinh học	0363446661
35	Mai Văn Tường	05/04/1981	Thạc sỹ	SP Sinh học	0976198161
36	Mai Văn Quỳnh	05/10/1983	Đại học	SP Sinh học	0914911631
37	Nguyễn Thanh Bình	20/08/1974	Đại học	SP T. Anh	0949286650
38	Phạm Thị Thúy	25/06/1976	Đại học	SP T. Anh	01239837667
39	Nguyễn T Mai Lan	20/10/1977	Đại học	SP T. Anh	0946269698
40	Bùi Văn Quân	25/10/1978	Đại học	SP T. Anh	0944879181
41	Nguyễn Phương Mai	07/01/1982	Đại học	SP T. Anh	0977246586
42	Phạm Thị Ngân	05/11/1984	Đại học	SP T. Anh	0343752366
43	Vũ Thị Ngoan	03/01/1986	Đại học	SP T. Anh	0935826631

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Trình độ sư phạm	Chuyên ngành	Số điện thoại
44	Vũ Thị Nhung	14/4/1975	Đại học	SP Lịch sử	0382938769
45	Nguyễn Thị Nga	16/02/1984	Đại học	SP Lịch sử	0977827372
46	Đinh Thị Đào	21/01/1979	Đại học	SP GDCD	0344938087
47	Mai T Hoài Phương	29/9/1987	Thạc sỹ	SP GDCD	0915700379
48	Trần Thị Nhài	18/02/1967	Đại học	SP GDCD	0915605018
49	Mai T Hoài Phương	29/9/1987	Thạc sỹ	SP GDCD	0915700379
50	Trần Thị Nhài	18/02/1967	Đại học	SP GDCD	0915605018
51	Trần Thị Nhài	18/02/1967	Đại học	SP GDCD	0915605018

3. Địa điểm

Trường THPT C Nghĩa Hưng, Khu Đông Bình – Thị trấn Rạng Đông – Nghĩa Hưng – Nam Định.

4. Thời gian

Đợt 1: Từ ngày 14 tháng 9 năm 2020 đến ngày 31 tháng 10 năm 2020

STT	Khối	Dạy các môn	Số buổi/ Tuần	Tổng số tuần	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	10	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T.Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	
2	11	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	
3	12	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	

Đợt 2: Từ ngày 09 tháng 11 năm 2020 đến ngày 09 tháng 1 năm 2021

(Trong đó có nghỉ 1 tuần để tổ chức thi khảo sát cuối HKI)

STT	Khối	Dạy các môn	Số buổi/ Tuần	Tổng số tuần	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	10	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	
2	11	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	
3	12	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	

Đợt 3: Từ ngày 11 tháng 01 năm 2021 đến ngày 07 tháng 3 năm 2021

STT	Khối	Dạy các môn	Số buổi/ Tuần	Tổng số tuần	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	10	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa	4	7	84	
2	11	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	
3	12	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	

Đợt 4: Từ ngày 15 tháng 03 năm 2021 đến ngày 02 tháng 5 năm 2021

STT	Khối	Dạy các môn	Số buổi/ Tuần	Tổng số tuần	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	10	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	
2	11	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	
3	12	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, T. Anh, Sử, Địa, GDCD	4	7	84	

Đợt 5: Từ ngày 17 tháng 5 năm 2021 đến ngày 20 tháng 6 năm 2021

(Đợt ôn thi tốt nghiệp THPT năm 2021)

STT	Khối	Dạy các môn	Số buổi/ Tuần	Tổng số tuần	Tổng số tiết	Điều chỉnh
1	12	Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Tiếng Anh, Sử, Địa, GDCD	10	5	180	

5. Phương án thu chi

5.1. Mức thu

Thu theo Quyết định số 22/2018/QĐ – UBND tỉnh Nam Định ngày 14 tháng 9 năm 2018. Mức thu đối với các khối, các loại hình là 15.000đ/học sinh/buổi.

5.2. Phương án chi

- Chi thù lao cho giáo viên dạy trực tiếp: 70%
- Chi công tác quản lý dạy thêm, học thêm của nhà trường: 15%
- Chi tiền điện, nước và sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ: 15%

Nơi nhận:

- Báo cáo Sở;
- HT (để báo cáo);
- TTCM;
- Lưu VT.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Mến